**KẾ HOẠCH BÀI DẠY- TUẦN 35**

**Thời gian thực hiện: Thứ Hai ngày 12 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Hoạt động trải nghiệm – Lớp 5**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ: KỈ NIỆM NGÀY SINH BÁC HỒ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Sau bài học này, HS sẽ:

* Tích cực tham gia các hoạt động giáo dục của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

**2. Năng lực**

**Năng lực chung:**

* Năng lực giao tiếp và hợp tác: khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
* Năng lực tự chủ và tự học: biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* Giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

**Năng lực riêng:**

* HS làm và giới thiệu được Vòng quay kỉ niệm để chia sẻ những kỉ niệm trong cuộc hành trình trải nghiệm của mình.

**3. Phẩm chất**

* Tự lực, trách nhiệm: chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí, có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Giấy A3, bút, bút màu.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề

**2. Đối với học sinh**

* SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng:  - Thể hiện lòng biết ơn Bác Hồ kính yêu.  - Có ý thức học hỏi theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.  **b. Cách tiến hành**  - Đại diện nhà trường GV Tổng phụ trách Đội giới thiệu buổi sinh hoạt về chủ đề Nhớ ơn Bác Hồ. Các nội dung chính như sau:    + Cho HS xem phim tư liệu về chủ đề Bác Hồ - Một tình yêu bao la.  + HS tham gia biểu diễn các tiết mục văn nghệ về Bác Hồ kính yêu. Các tiết mục đa dạng về hình thức và đến từ tất cả các khối lớp. | - HS lắng nghe và tham gia theo sự hướng dẫn của GV.  - HS xem phim.  - HS tham gia biểu diễn. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Tiếng Việt – Lớp 5**

**ÔN TẬP CUỐI NĂM ( TIẾT 8)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc trôi chảy, đạt tốc độ 95-100 tiếng/ phút, thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã HTL trong nửa cuối học kì II.

- Thực hiện được các BT, qua đó củng cố kĩ năng viết đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội.

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm, mạnh dạn, tự tin khi nêu ý kiến có vấn đề); NL tự chủ và tự học (nhận biết và sửa được lỗi cho bài văn của mình).

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái (yêu nước), chăm chỉ (kiên trì, quyết tâm trong học tập).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: Máy tính, bài trình chiếu ppt, một số bài viết minh họa.

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập hai, Vở viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  - GV cho HS hát 1 bài  - GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học  - GV giới thiệu bài, nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.  **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**  **Hoạt động 1: Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - GV căn cứ vào số HS trong lớp, phân phối thời gian hợp lí để kiểm tra được 10% số HS trong lớp.  - GV tổ chức cho HS lên bốc thăm đoạn, bài đọc và câu hỏi đọc hiểu.  - GV gọi HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu  - GV nhận xét, chấm điểm theo hướng dẫn tại các văn bản chỉ đạo hiện hành.  - Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.  - GV tuyên dương và nhăc nhở những HS còn chậm kí năng đọc rèn luyện thêm. Hoạt động 2: Ôn tập về kĩ năng viết đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội2.1. Làm việc độc lập - Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK. **2.2 Báo cáo kết quả làm bài tập** BT1:  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, nêu tên một số hiện tượng (vấn đề) xã hội mà các em quan tâm, mong muốn có ý kiến.  - Gv mời các nhóm trình bày kết quả.  **-** GV yêu cầu các nhóm lắng nghe và nhận xét bổ sung  - GV nhận xét chung  BT2:  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - GV cho HS làm cá nhân viết nhanh những gì em cần phải có trong khi viết đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội.  - GV gọi HS trình bày, có thể chụp ảnh chiếu lên tivi cho cả lớp quan sát.  - GV nêu nhận xét của mình, qua đó, giúp HS cả lớp rút kinh nghiệm về việc viết đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội.  **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  - GV nhận xét tiết học.  - Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau | - Lớp phó văn nghệ cho lớp hát  - HS nêu tên các chủ điểm.  - HS lắng nghe.  + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm CH đọc hiểu.  - HS đọc  - Học sinh chú ý lắng nghe.  - HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.  - HS lắng nghe và khen ngợi bạn.  - HS đọc thầm bài và làm BT trong SGK.  - HS đọc yêu cầu  - HS thực hiện theo hướng dẫn  - HS chia sẻ ý kiến của nhóm mình.  - HS nhận xét bổ sung.  - HS đọc yêu cầu  - HS làm cá nhân.  - HS đọc bài của mình, HS khác nhận xét bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC**

………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………...…............................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Tiếng Việt – Lớp 5**

**ÔN TẬP CUỐI NĂM ( TIẾT 9)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.

- Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá kiến thức về dấu câu đã học ở lớp 5 và cấp Tiểu học.

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm ,biết trả lời rõ ràng, tự tin, phản biện); NL tự chủ và tự học (nhận biết được các dấu câu và tác dụng của chúng.).

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ trong học tập để viết văn bản, ngôn ngữ, dấu câu đúng khi viết bài.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: Máy tính, bài trình chiếu ppt

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập hai, VBT, Vở viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  - GV cho HS hát 1 bài  - GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học  - GV giới thiệu bài, nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.  **B. HĐ LUYỆN TẬP**  **Hoạt động 1: Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - GV căn cứ vào số HS trong lớp, phân phối thời gian hợp lí để kiểm tra được 10% số HS trong lớp.  - GV tổ chức cho HS lên bốc thăm đoạn, bài đọc và câu hỏi đọc hiểu.  - GV gọi HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu  - GV nhận xét, chấm điểm theo hướng dẫn tại các văn bản chỉ đạo hiện hành.  - Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.  - GV tuyên dương và nhăc nhở những HS còn chậm kí năng đọc rèn luyện thêm. Hoạt động 2: Ôn tập về dấu câu2.1. Làm việc độc lập - Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK. **2.2 Báo cáo kết quả làm bài tập** BT1:  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân  - Gv mời HS trình bày kết quả.  + Tìm dấu gạch ngang và dấu gạch nối trong đoạn văn  + Chúng được dùng để làm gì?  + Chúng được viết khác nhau như thế nào?  - GV nhận xét, kết luận  + Mẩu truyện có 3 dấu gạch ngang. Một dấu gạch ngang được dùng để đánh dấu bộ phận chú thích, giải thích (– Cậu bé nói một cách tự hào, mắt lấp lánh niềm vui.) Hai dấu gạch ngang còn lại đánh dấu lời nói của nhân vật trong đối thoại. Giữa dấu gạch ngang với các tiếng đứng trước hoặc sau dấu đó có khoảng cách rộng bằng một chữ cái.  + Mẩu truyện có 2 dấu gạch nối được dùng để nối các tiếng trong những bộ phận của tên riêng nước ngoài gồm nhiều tiếng (Oát-xơn, Nô-ben). Giữa dấu gạch nối với các tiếng đứng trước và sau dấu đó không có khoảng cách. Chúng được viết liền với nhau.  BT2:  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - GV cho HS làm việc nhóm 2, tìm các dấu câu còn lại và cho biết tác dụng của chúng.  - GV gọi HS trình bày, có thể chụp ảnh chiếu lên tivi cho cả lớp quan sát.  - GV chiếu đáp án.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Số TT** | **Dấu câu** | **Tác dụng** | | 1 | Chấm | Đánh dấu chỗ kết thúc câu kể. | | 2 | Chấm hỏi | Đánh dấu chỗ kết thúc câu hỏi. | | 3 | Chấm than | Đánh dấu chỗ kết thúc câu cảm, câu khiến. | | 4 | Phẩy | Ngăn cách trạng ngữ với chủ ngữ và vị ngữ, ngăn cách các từ ngữ có cùng nhiệm vụ trong câu. | | 5 | Ngoặc đơn | Đánh dấu bộ phận chú thích, giải thích. | | 6 | Ngoặc kép | Đánh dấu lời nói của nhân vật. |   **C. HĐ VẬN DỤNG**  - GV nhận xét tiết học.  - Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau | - Lớp phó văn nghệ cho lớp hát  - HS nêu tên các chủ điểm.  - HS lắng nghe.  + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm CH đọc hiểu.  - HS đọc  - Học sinh chú ý lắng nghe.  - HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.  - HS lắng nghe và khen ngợi bạn.  - HS đọc thầm bài và làm BT trong SGK.  - HS đọc yêu cầu  - HS thực hiện theo hướng dẫn  - HS chia sẻ ý kiến của mình.  - HS nhận xét bổ sung.  - HS đọc yêu cầu  - HS làm việc nhóm.  - HS đọc bài của mình, HS khác nhận xét bổ sung.  + Trong mẩu truyện còn có các dấu chấm, chấm hỏi, chấm than, phẩy, ngoặc đơn, ngoặc kép.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC**

………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………………………………...……………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Đạo đức – Lớp 5**

**ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CUỐI NĂM HỌC**

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Toán– Lớp 5**

**EM VUI HỌC TOÁN (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Xác định được dự án nhỏ “Điều tra độ tuổi bị cận thị của học sinh”,xây dựng được hệ thống câu hỏi, thiết kế được phiếu điều tra để tìm hiểu thực tế.

**2. Năng lực chung:**

- Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hóa toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp và hợp tác,...

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ, trung thực, có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

**2. Học sinh**

- Máy tính (nếu có); phiếu học tập

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  - Khởi động qua trò chơi “Phóng viên nhỏ”: GV cử 1 bạn làm phóng viên, phỏng vấn các bạn trong lớp suy nghĩ hay hiểu biết gì về cận thị. (Phỏng vấn bạn bị cận thị trong lớp (nếu có): cảm giác khi bị cận thị.  - GV quan sát, lắng nghe hỗ trợ HS khi cần.  - Qua trò chơi, các em có suy nghĩ gì về cận thị?  - GVNX, giới thiệu bài.  **B. LUYỆN TẬP**  **Đặt vấn đề:**   * **Dự án nhỏ:** **Điều tra độ tuổi bị cận thị**   **của học sinh.**  - GV đưa thông tin thực tế về tỉ lệ cận thị hiện nay: Tỉ lệ học sinh bị cận thị ở Việt Nam đang tăng lên.  - GV đặt vấn đề: Có phải độ tuổi bắt đầu bị cận thị cũng sớm hơn hay không?  - GV cho HS chia sẻ các ý tưởng giải quyết vấn đề.  - GV gợi ý để HS tìm các ý tưởng giải quyết vấn đề đặt ra:  + Điều tra nhưng người bị cận thị xem họ bị cận thị từ năm bao nhiêu tuổi?  + Đối tượng điều tra sẽ gồm những người ở các độ tuổi khác nhau để tim hiểu độ tuổi bắt đầu bị cận của từng loại đối tượng.  1. Lập kế hoạch  - GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm học tập, thảo luận thiết kế các câu hỏi:  + Đối tượng điều tra là ai?  + Nội dung điều tra cần thu thập những thông tin gì?  - Tổ chức cho HS chia sẻ ý kiến.  - GV tổ chức cho HS lập phiếu điều tra.  - GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần.  - Tổ chức cho HS chia sẻ phiếu của nhóm mình. (trình chiếu trên tivi).  - Dành thời gian cho HS hoạt động tự do trong nhóm với phiếu để điều chỉnh cho phù hợp.  \*GV lưu ý HS cách ghi chép số liệu: Ghi chép khoa học, đầy đủ và cần chính xác theo bảng:  A white rectangular grid with black text  AI-generated content may be incorrect.  2. Tìm hiểu thực tế  - Tổ chức cho HS thực hiện tìm hiểu thực tế. Mỗi nhóm HS cần hỏi được khoảng 20 học sinh tiểu học và 20 người lớn.  - GV có thể sắp xếp để HS có thời gian thực hiện, đến buổi học sau báo báo KQ.  **C. CỦNG CỐ, DẶN DÒ:**  - GV cho HS nhắc lại nhiệm vụ của nhóm.  - Việc cần làm để thu thập được số liệu. | - HS thực hiện trò chơi theo HD của GV và “phóng viên”.  - HS chia sẻ ý kiến.  - HS lắng nghe, ghi bài.  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận về dự án nghiên cứu trả lời câu hỏi: Có phải độ tuổi bắt đầu bị cận thị cũng sớm hơn hay không?  - HS thảo luận, đưa phương án.  - HS lắng nghe, ghi chép ngắn gọn các phương án GV đề xuất.  - HS thực hiện theo nhóm thảo luận để thiết kế câu hỏi, tìm hiểu xem: Có phải độ tuổi bắt đầu bị cận thị có đang sớm hơn hay không? Theo câu hỏi.  + Đối tượng điều tra: Học sinh tiểu học, người lớn đã bị cận thị, ...  + Nội dung điều tra cần thu thập những thông tin: tên, giới tính, lớp, bị cận thị từ năm lớp mấy,...)  - Đại diện các nhóm chia sẻ, các nhóm khác bổ sung.  - Các nhóm thảo luận, thiết kế phiếu điều tra: Phiếu hỏi, phiếu phỏng vấn.  - HS thiết kế trên máy tính hoặc làm trên giấy.  - HS chia sẻ trước lớp phiếu của nhóm, lấy ý kiến để hoàn thiện phiếu.  - HS thử sừ dụng phiếu trong nhóm và điều chỉnh, hoàn thiện phiếu cho hợp lí.  - HS lắng nghe, quan sát bảng.  - HS lắng nghe nhiệm vụ, sử dụng phiếu hỏi để thu thập số liệu, phỏng vấn thêm các đối tượng điều tra.  - HS chủ động hoàn thiện điều tra cho buổi học sau báo cáo kết quả. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………………………………...……………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Khoa học – Lớp 5**

**ÔN TẬP CUỐI NĂM**

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Hoạt động trải nghiệm – Lớp 5**

**Hoạt động giáo dục theo chủ đề: TỔNG KẾT HÀNH TRÌNH TRẢI NGHIỆM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Sau bài học này, HS sẽ:

* Tích cực tham gia các hoạt động giáo dục của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

**2. Năng lực**

**Năng lực chung:**

* Năng lực giao tiếp và hợp tác: khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
* Năng lực tự chủ và tự học: biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* Giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

**Năng lực riêng:**

* HS làm và giới thiệu được Vòng quay kỉ niệm để chia sẻ những kỉ niệm trong cuộc hành trình trải nghiệm của mình.

**3. Phẩm chất**

* Tự lực, trách nhiệm: chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí, có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Giấy A3, bút, bút màu.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề

**2. Đối với học sinh**

* SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng  - Tạo tâm thế cho HS, giúp đỡ HS ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài học mới.  **b. Cách tiến hành**  - GV mời HS lựa chọn một địa điểm yêu thích, dễ chịu trong trường. Mỗi tổ làm thành một vòng tròn chia sẻ.  - GV hướng dẫn HS chia sẻ:  + Các thành viên trong tố lần lượt nhắc từng hoạt động chung trong cả năm.  + Với mỗi hoạt động và một cảm xúc, HS lại dùng một sợi len hoặc 1 băng giấy nhỏ để vào giữa.  + Mỗi thành viên nhắc một hoạt động trải nghiệm mình ấn tượng nhất.  + Mỗi thành viên bày tỏ cảm xúc đã từng có với nhóm, tổ của mình.  + Sau khi đã hết ý kiến, mỗi tố sẽ nhận được khá nhiều dây len hoặc băng giấy, các thành viên cùng kết nối sợi len hoặc băng giấy thành dây xúc xích để bày tỏ tình thân thiết, sự đoàn kết có được sau những hoạt động trải nghiệm.  - GV mời HS cùng trích đọc nhật kí tố, lớp (nếu có) và nói những lời chúc tốt đẹp cho nhau.  - GV tổng kết và dẫn dắt vào bài học: Thật tuyệt khi chúng ta cùng nhau thực hiện nhiều hoạt động trải nghiệm trong suốt một năm học qua. Kiến thức, kĩ năng và cảm xúc cũng như những sợi dây, cứ càng đi sợi dây càng dài. Càng làm nhiều hoạt động, các thành viên trong tập thể càng gần gũi, đoàn kết với nhau hơn. Các em hãy đến với bài học ngày hôm nay – **Tuần 35 – Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Tổng kết hành trình trải nghiệm.**  **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Làm Vòng quay kỉ niệm**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS làm được Vòng quay kỉ niệm, phát triển khả năng khéo léo, sáng tạo.  **b. Cách tiến hành:**  - GV hướng dẫn HS chuẩn bị những đồ dùng: 2 miếng bìa cứng hình tròn, bút, bút màu, kéo, đinh ghim...  - GV hướng dẫn HS làm vòng quay theo hướng dẫn sau:        - GV có thể gợi ý những nội dung đưa vào Vòng quay kỉ niệm:  + Bài học em ấn tượng nhất.  + Người bạn em thân nhất.  + Kỉ niệm với thầy cô em nhớ nhất.  + Kỉ niệm với bạn bè em nhớ nhất.  + Chuyến đi em nhớ nhất.  - GV kết luận: Làm Vòng quay kỉ niệm thể hiện sự khéo léo và khả năng sáng tạo của các em. Chúng ta cùng đến Hoạt động 2 để chia sẻ về Vòng quay kỉ niệm của mình.  **Hoạt động 2: Chia sẻ Vòng quay kỉ niệm**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS chia sẻ được những nội dung trong Vòng quay kỉ niệm và về cuộc hành trình trải nghiệm của mình.  **b. Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS giới thiệu với các bạn về Vòng quay kỉ niệm của mình.  - GV mời một số HS chia sẻ về những nội dung đã viết trong vòng quay. Các bạn khác có thể trao đổi, chia sẻ thêm hoặc đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  - GV nhắc nhở HS lắng nghe chia sẻ của các bạn về các nội dung trong vòng quay.    - GV kết luận: Các em đã cùng nhau trải qua một hành trình lớp 5 với rất nhiều trải nghiệm quý giá, được biết thêm nhiều kiến thức mới, trau dồi cho mình thêm nhiều kĩ năng, tham gia nhiều hoạt động bổ ích và lí thú cùng các bạn. Thầy/ cô thấy các em trưởng thành hơn nhiều, đã tự tin thể hiện bản thân, có sự hợp tác, đoàn kết và gắn bó với các bạn trong lớp. Chúng ta đã chuẩn bị kết thúc hành trình trải nghiệm năm học cuối cùng của cấp tiểu học. Thầy/cô hi vọng tất cả những kiến thức, kĩ năng đã học được sẽ là hành trang vững chắc để em bước vào cấp trung học cơ sở. Hãy giữ lại tất cả những kỉ niệm trong tâm trí để mỗi khi nhớ đến, các em luôn tự hào về những điều mình đã làm được.  **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** Giúp HS củng cố kiến thức đã học.  **b. Cách tiến hành**  **Bài tập trắc nghiệm:**  - GV cho HS làm việc cá nhân để trả lời các câu hỏi trắc nghiệm sau:  **Câu 1:** Đâu không phải nội dung có thể ghi vào Vòng quay kỉ niệm?  A. Điều không hài lòng với bạn.  B. Bài học ấn tượng.  C. Người bạn thân.  D. Kỉ niệm với thầy cô.  **Câu 2:** Việc làm Vòng quay kỉ niệm thể hiện điều gì?  A. Sự tỉ mỉ, sáng tạo.  B. Sự tỉ mỉ, chăm chỉ.  C. Sự trân trọng, hồi tưởng.  D. Sự khéo léo, sáng tạo.  **Câu 3:** Có mấy bước trong việc làm Vòng quay kỉ niệm?  A. 4.  B. 3.  C. 2.  D. 5.  **Câu 4:** Vòng tròn thứ 2 dùng để làm gì cho Vòng quanh kỉ niệm?  A. Trang trí.  B. Làm ô bí mật.  C. Làm vòng quay cứng cáp.  D. Tạo điểm tựa cho vòng quay.  **Câu 5:** Đường đứt đoạn có ý nghĩa gì?    A. Ghim theo đường đứt đoạn.  B. Dán theo đường đứt đoạn.  C. Dùng kéo cắt theo đường đứt đoạn.  D. Bỏ phần đứt đoạn.  - GV mời 2 -3 HS trả lời. HS khác lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án:   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | | **Đáp án** | **A** | **D** | **B** | **A** | **C** |   **\* CỦNG CỐ**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  **\* DẶN DÒ**  - GV nhắc nhở HS:  + Ôn lại các kiến thức đã học hôm nay.  + Chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp. | - HS thực hiện.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe GV giới thiệu bài học.  - HS chuẩn bị.  - HS quan sát, thực hiện.  - HS lắng nghe, tham khảo.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS làm việc nhóm.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS lắng nghe câu hỏi.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu  - HS lắng nghe, ghi chú. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

**-----------------------------------------------------------------------------------------**

**Thời gian thực hiện: Thứ Ba ngày 13 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Tiếng Việt – Lớp 5**

**ÔN TẬP CUỐI NĂM ( TIẾT 10)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.

- Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá kiến thức và rèn luyện kĩ năng về các biện pháp liên kết câu.

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm, biết trả lời rõ ràng, tự tin); NL tự chủ và tự học (nhận biết được các biện pháp liên kết câu).

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, bài trình chiếu ppt

- HS: SGK Tiếng Việt 4, tập hai, VBT, Vở viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  - GV cho HS hát 1 bài  - GV giới thiệu bài, nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.  **B. HĐ LUYỆN TẬP**  **Hoạt động 1: Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - GV căn cứ vào số HS trong lớp, phân phối thời gian hợp lí để kiểm tra được 10% số HS trong lớp.  - GV tổ chức cho HS lên bốc thăm đoạn, bài đọc và câu hỏi đọc hiểu.  - GV gọi HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu  - GV nhận xét, chấm điểm theo hướng dẫn tại các văn bản chỉ đạo hiện hành.  - Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.  - GV tuyên dương và nhăc nhở những HS còn chậm kí năng đọc rèn luyện thêm. Hoạt động 2: Ôn tập về biện pháp liên kết câu2.1. Làm việc độc lập - Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK. **2.2 Báo cáo kết quả làm bài tập** BT1:  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân  - Gv mời HS trình bày kết quả.  + Tìm trong đoạn văn những biện pháp liên kết câu đã học?  - GV nhận xét, kết luận: Đoạn văn chủ yếu sử dụng biện pháp lặp: Câu 3 liên kết với câu 2 bằng cách lặp từ lá bàng). Câu 3 liên kết bắc cầu với câu 1 bằng cách lặp từ nắng. Câu 4 liên kết với câu 3 cũng bằng cách lặp từ nắng. Câu 5 liên kết với câu 4 và câu 6 liên kết với câu 5 đều bằng cách lặp từ trường. Câu 7 liên kết với câu 6 bằng cách lặp từ trẻ.( Trừ trường hợp câu 2 liên kết với câu 1 bằng biện pháp liên tưởng mà HS chưa học)  BT2:  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - GV cho HS làm việc nhóm 2, tìm trong các câu đó xem nó được liên kết với nhau bằng các phối hợp những biện pháp nào?  - GV gọi HS trình bày, có thể chụp ảnh chiếu lên tivi cho cả lớp quan sát.  - GV chiếu đáp án.  + Đoạn văn phối hợp nhiều biện pháp liên kết câu: Câu 2 liên kết với câu 1 bằng cách lặp từ đếm. Câu 3 liên kết với câu 2 bằng biện pháp thế (dùng việc này thay cho đếm thời gian). Câu 4 liên kết bắc cầu với câu 2 bằng cách lặp từ thời gian. Câu 4 liên kết với câu 3 bằng biện pháp thế (dùng nó thay cho Mặt Trời và dùng họ thay cho người nguyên thuỷ).  **C. HĐ VẬN DỤNG**  BT3:  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân  - Gv mời HS trình bày kết quả (GV chiếu bài của HS lên tivi).  - GV nhận xét tiết học.  - Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau | - Lớp phó văn nghệ cho lớp hát  - HS lắng nghe.  + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm CH đọc hiểu.  - HS đọc  - Học sinh chú ý lắng nghe.  - HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.  - HS lắng nghe và khen ngợi bạn.  - HS đọc thầm bài và làm BT trong SGK.  - HS đọc yêu cầu  - HS thực hiện theo hướng dẫn  - HS chia sẻ ý kiến của mình.  - HS nhận xét bổ sung.  - HS đọc yêu cầu  - HS làm việc nhóm.  - HS đọc bài của mình, HS khác nhận xét bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS đọc yêu cầu  - HS viết bài  - HS trình bày  - HS nhận xét, sửa sai (nếu có)  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC**

………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………….………

………………………………………………………………………………………………….………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Toán– Lớp 5**

**EM VUI HỌC TOÁN (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Thực hành thu thập, phân tích, biểu diễn các so liệu thông kê (thông qua một số tình huống đơn giản gắn với những vấn đề phát triển kinh tế - xã hội,...).

**2. Năng lực chung:**

- Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hóa toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện học toán....

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ, trung thực, có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

**2. Học sinh**

- Phiếu điều tra, máy tính (nếu có)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. KHỞI ĐỘNG**:  - GV dành thời gian cho lớp trưởng tổ chức hoạt động.  - GV quan sát, hỗ trợ khi cần.  **2. LUYỆN TẬP:**  2.1. Xử lí số liệu  - GV tổ chức cho HS thảo luận, thu thập, thống kê số liệu chung để điền vào bảng số liệu: | - Lớp trưởng cho các nhóm trưởng báo cáo kết quả thu thập số liệu của nhóm mình đã có hay chưa?  - HS thảo luận cách biểu diễn các số liệu, sắp xếp các số liệu thu được vào chung một bảng điều tra. |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Tuổi bắt đầu bị**  **cận thị** | **Dưới 6 tuổi** | **6 đến dưới**  **8 tuổi** | **8 đến dưới**  **10 tuổi** | **10 đến dưới 12 tuổi** | **12 đến dưới 15 tuổi** | **Từ 15 tuổi trở lên** | | Học sinh |  |  |  |  |  |  | | Người lớn |  |  |  |  |  |  | | Tông số |  |  |  |  |  |  | | |
| 2.2. Phân tích số liệu  - GV tổ chức hoạt động nhóm, phân tích số liệu theo gợi ý (GV trình chiếu trên màn hình cho HS đọc kĩ nội dung)  + Số lượng học sinh bắt đầu cận thị.  + Số lượng người lớn bắt đầu cận thị.  + Độ tuổi bắt đầu cận thị nhiều nhất.  + Độ tuổi bắt đầu cận thị ít nhất.  - GV quan sát, hỗ trợ khi cần.  - Cho các nhóm rút ra kết luận chung.  2.3. Báo cáo kết quả  - GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả thu thập số liệu.  - GV quan sát, hỗ trợ phương tiện, cách thức, … khi HS cần.  - GV quan sát, lắng nghe, phỏng vấn HS khi mốn khắc sâu kiến thức.  - Lắng nghe, khen ngợi, động viên HS khi có những câu hỏi hay và ấn tượng.  2.4. Suy ngẩm, trao đổi  - GV tổ chức cho HS suy ngẫm lại quá trình đã làm và rút ra cách thực hiện cho hiệu quả, những kinh nghiệm vượt qua khó khăn trong quá trình thực hiện, những lưu ý khi lập kế hoạch, khi thiết kế phiếu điều tra,...  - GV cho HS lên chia sẻ kinh nghiệm của mình.  - GV lắng nghe, phỏng vấn HS: Khi gặp khó khăn các bạn đã giải quyết khó khăn bằng cách nào?  - GV kết luận chung.  3. Củng cố, dặn dò  - Cho HS nói cảm xúc sau giờ học.  - Cho HS nói về hoạt động thích nhất trong giờ học.  - Cho HS nói về hoạt động còn lúng túng, nếu làm lại sẽ làm gì? | - HS hoạt động theo tổ chức của GV.  - HS đọc gợi ý.  - HS hoạt động trong nhóm dưới sự tổ chức của nhóm trưởng.  - Các nhóm rút kết luận chung  - HS chia sẻ bằng nhiều hình thức: Trình chiếu Powerpoint; bảng phụ; chụp ảnh bảng số liệu để trình chiếu.  - Đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả thu được, đánh giá chung qua bảng số liệu và kết luận.  - Các nhóm khác lắng nghe, chia sẻ, phỏng vấn để hiểu rõ hơn về số liệu thu thập của nhóm bạn.  - HS suy ngẫm lại quá trình đã làm và rút ra cách thực hiện cho hiệu quả, những kinh nghiệm vượt qua khó khăn trong quá trình thực hiện, những lưu ý khi lập kế hoạch, khi thiết kế phiếu điều tra,...  - Đại diện các nhóm chia sẻ kinh nghiệm của mình, cùng các nhóm khác tương tác chia sẻ.  - HS chia sẻ cách giải quyết, HS khác đưa thêm phương án giải quyết khó khăn.  - HS nói cảm xúc sau giờ học.  - HS nói về hoạt động thích nhất trong giờ học.  - HS nói về hoạt động còn lúng túng, nếu làm lại sẽ làm gì? |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: LS & ĐL – Lớp 5**

**ÔN TẬP CUỐI NĂM (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1. Năng lực đặc thù

- Hệ thống được nội dung lịch sử và địa lí đã học trong các chủ đề: Xây dựng và bảo vệ đất nước Việt Nam; Các nước láng giềng; Tìm hiểu thế giới; Chung tay xây dựng thế giới.

2. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: tích cực, chủ động tìm kiếm tư liệu, hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Giao tiếp và hợp tác: tham gia thảo luận, trình bày kết quả và phản hồi tích cực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: đề xuất các ý tưởng và đưa ra hướng giải quyết nhiệm vụ học tập.

3. Phẩm chất.

- Tự chủ và tự học: tích cực, chủ động tìm kiếm tư liệu, hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Giao tiếp và hợp tác: tham gia thảo luận, trình bày kết quả và phản hồi tích cực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: đề xuất các ý tưởng và đưa ra hướng giải quyết nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. Giáo viên: video bài hát

2. Học sinh: giấy A2, tranh ảnh sưu tầm

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A.** **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  a) Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, hứng thú của HS trước giờ học.  b) Cách thực hiện: | |
| - GV cho HS hát và vận động theo nhạc bài hát Một vòng Việt Nam  - GV yêu cầu tiết học | - HS hát và vận động theo nhạc.  - HS lắng nghe. |
| **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP**  **Hoạt động 1:** Hệ thống một số kiến thức trong chủ để Xây dụng và bảo vệ đất nước Việt Nam  a) Mục tiêu: Khái quát và hệ thống được kiến thức về các sự kiện tiêu biểu: Cách mạng tháng Tám; Chiến dịch Điện Biên Phủ; Chiến dịch Hồ Chí Minh; Đổi mới đất nước.  b) Cách tiến hành | |
| - Bước 1: GV hướng dẫn HS làm việc nhóm 4, hoàn thành hai nhiệm vụ sau vào giấy A2.  a) Hoàn thành đường thời gian bằng cách sắp xếp các sự kiện: Chiến dịch Hồ Chí Minh; Đổi mới đất nước; Cách mạng tháng Tám; Chiến dịch Điện Biên Phủ vào vị trí phù hợp.  b) Lựa chọn câu chuyện hoặc nhân vật lịch sử từ các sự kiện ở mục a, hoàn thành bài giới thiệu theo gợi ý dưới đây:  - Tên nhân vật? điều tích cực em học được ở nhân vật  - Tên câu chuyện? điều tích cực em học được qua câu chuyện  Bước 2: Làm việc cả lớp  - Bước 3: GV nhận xét, chuẩn kiến thức. | a) HS làm việc nhóm 4, hoàn thành phiếu bài tập  b) Từ các sự kiện đã lập ở mục a, HS làm việc nhóm 4 lựa chọn câu chuyện hoặc nhân vật lịch sử, thuyết trình giới thiệu trong nhóm (bằng sơ đồ tư duy, tranh ảnh hoặc video đã chuẩn bị)  - Các nhóm treo sản phẩm thuyết trình trước lớp  - Đại diện một số nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp.  - Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung đưa ra các câu hỏi và trả lời các thắc mắc của bạn |
| **Hoạt động 2:** Hệ thống kiến thức về các quốc gia láng giềng của Việt Nam  a) Mục tiêu: Hệ thống được một số kiến thức về các quốc gia láng giềng của Việt Nam.  b) Cách tiến hành | |
| Bước 1: GV hướng dẫn HS làm việc nhóm 4, hệ thống kiến thức về các quốc gia láng giềng của Việt Nam  Bước 2: GV sử dụng kĩ thuật phòng tranh để các nhóm đi tham quan sản phẩm của nhóm bạn sau đó đưa ra nhận xét, đánh giá lẫn nhau  Bước 3: GV nhận xét, tuyên dương những nhóm có sản phẩm đúng, trình bày đẹp, chốt kiến thức | - HS làm việc nhóm 4, hoàn thành bảng hệ thống kiến thức sau vào giấy A2    - Đại diện HS thuyết minh kết quả của nhóm mình và trả lời các câu hỏi của nhóm bạn  - HS điều chỉnh và hoàn thành lại bảng |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  a) Mục tiêu:  - HS củng cố kiến thức sau bài học.  - Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau bài học.  b) Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức cho HS hát các bài hát, xem các video về tình hữu nghị của các nước láng giềng của Việt Nam  - GV dặn HS tiếp tục ôn tập các kiến thức để thi cuối năm | - HS thực hiện  - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

**-----------------------------------------------------------------------------------------**

**Thời gian thực hiện: Thứ Tư ngày 14 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Tiếng Việt – Lớp 5**

**ÔN TẬP CUỐI NĂM ( TIẾT 11)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.

- Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá và củng cố kĩ năng viết báo cáo, chương trình hoạt động, hướng dẫn hoạt động (văn bản nhật dụng).

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm, biết trả lời rõ ràng, tự tin); NL tự chủ và tự học, phát triển năng lực ngôn ngữ (dùng từ đặt câu), năng lực khoa học (trình bày dễ hiểu, gọn gàng).

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, bài trình chiếu ppt

- HS: SGK Tiếng Việt 4, tập hai, VBT, Vở viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  - GV cho HS vận động theo nhạc  - GV giới thiệu bài, nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.  **B. HĐ LUYỆN TẬP**  **Hoạt động 1: Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - GV căn cứ vào số HS trong lớp, phân phối thời gian hợp lí để kiểm tra được 10% số HS trong lớp.  - GV tổ chức cho HS lên bốc thăm đoạn, bài đọc và câu hỏi đọc hiểu.  - GV gọi HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu  - GV nhận xét, chấm điểm theo hướng dẫn tại các văn bản chỉ đạo hiện hành.  - Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.  - GV tuyên dương và nhăc nhở những HS còn chậm kĩ năng đọc rèn luyện thêm. Hoạt động 2: Ôn tập về báo cáo, chương trình hoạt động, hướng dẫn hoạt động.2.1. Làm việc độc lập - Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK. **2.2 Báo cáo kết quả làm bài tập** BT1 + BT2:  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân  - Gv mời HS trình bày kết quả.  - GV nêu nhận xét của mình, qua đó, giúp HS cả lớp rút kinh nghiệm về việc viết từng loại văn bản nhật dụng  **C. HĐ VẬN DỤNG**  - GV nhận xét tiết học.  - Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau | - HS vận động theo nhạc  - HS lắng nghe.  + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm CH đọc hiểu.  - HS đọc  - Học sinh chú ý lắng nghe.  - HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.  - HS lắng nghe và khen ngợi bạn.  - HS đọc thầm bài và làm BT trong SGK.  - HS đọc yêu cầu  - HS thực hiện theo hướng dẫn  - HS chia sẻ bài viết của mình.  - HS nhận xét bổ sung.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC**

………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………………………………...……………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Tiếng Việt– Lớp 5**

**ÔN TẬP CUỐI NĂM ( TIẾT 12)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS.

- Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá kiến thức về các biện pháp tu từ đã học ở cấp Tiểu học.

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm, biết trả lời rõ ràng, tự tin); NL tự chủ và tự học, phát triển năng lực ngôn ngữ (dùng từ đặt câu), năng lực khoa học (trình bày dễ hiểu, gọn gàng).

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, bài trình chiếu ppt

- HS: SGK Tiếng Việt 4, tập hai, VBT, Vở viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  - GV cho HS vận động theo nhạc  - GV giới thiệu bài, nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.  **B. HĐ LUYỆN TẬP**  **Hoạt động 1: Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - GV căn cứ vào số HS trong lớp, phân phối thời gian hợp lí để kiểm tra được 10% số HS trong lớp.  - GV tổ chức cho HS lên bốc thăm đoạn, bài đọc và câu hỏi đọc hiểu.  - GV gọi HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu  - GV nhận xét, chấm điểm theo hướng dẫn tại các văn bản chỉ đạo hiện hành.  - Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.  - GV tuyên dương và nhăc nhở những HS còn chậm kĩ năng đọc rèn luyện thêm. Hoạt động 2: Ôn tập về điệp từ, điệp ngữ, so sánh, nhân hóa.2.1. Làm việc độc lập - Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK. **2.2 Báo cáo kết quả làm bài tập** BT1:  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân  - Gv mời HS trình bày kết quả.  + Điệp từ được sử dụng trong bài thơ là gì?  + Việc sử dụng điệp từ ấy có tác dụng gì?  - GV nêu nhận xét, kết luận.  BT2:  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân  - Gv mời HS trình bày kết quả.  + Tìm hình ảnh so sánh trong bài thơ?  + Tìm hình ảnh nhân hóa trong bài thơ?  + Em thích nhất hình ảnh nào? Vì sao?  - GV chốt lại các biện pháp tu từ đã học: So sánh, nhân hóa, điệp từ, điệp ngữ  **C. HĐ VẬN DỤNG**  - GV nhận xét tiết học.  - Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau | - HS vận động theo nhạc  - HS lắng nghe.  + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm CH đọc hiểu.  - HS đọc  - Học sinh chú ý lắng nghe.  - HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.  - HS lắng nghe và khen ngợi bạn.  - HS đọc thầm bài và làm BT trong SGK.  - HS đọc yêu cầu  - HS thực hiện theo hướng dẫn  - HS chia sẻ ý kiến của mình.  + Thì thầm  + Thể hiện cảm nhận tinh tế của nhà thơ về những tiếng thì thầm rất nhỏ giữa muôn vật trong một đêm thanh vắng.  - HS nhận xét bổ sung.  - HS đọc yêu cầu  - HS thực hiện theo hướng dẫn  - HS chia sẻ ý kiến của mình.  **+** Hình ảnh so sánh: Có trăm trang sách mở / Xoè như cánh chim bay.  **+** Các hình ảnh nhân hoá: ngàn tia nắng đi học; những dòng chữ tránh nắng, xếp hàng ngay ngắn; chữ “**i**” gầy, đội mũ; chữ “**o**” đội nón thành ô; gió nấp đâu, ùa ra; nụ hồng chúm chím, bỗng bật cười.  - HS nêu theo ý kiến cá nhân. VD: Em thích hình ảnh Giờ chơi vừa mới điểm / Gió nấp đâu, ùa ra / Làm nụ hồng chúm chím / Bật cười quá, nở hoa vì rất giống trò chơi “ú oà” của chúng em vào giờ ra chơi.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC**

………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………………………………...……………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Toán– Lớp 5**

**ÔN TẬP CHUNG (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Củng cố kĩ năng đã học về đọc, viết, so sánh, tính toán với các số thập phân.

- Vận dụng kiên thức, kĩ năng về hình học và đo lường để tính toán, ước lượng giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

- Củng cố kĩ năng đọc và nhận xét thông tin trên biểu hình quạt tròn.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển các năng lực toán học. giái quyết vấn đề toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học. Thông qua các chia sẻ, trao đổi nhóm, đặt câu hỏi phản biện, HS có cơ hội được phát triển năng lực hợp tác, năng lực giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ, trung thực, có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

**2. Học sinh**

- Bảng con

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. KHỞI ĐỘNG**  - HS chơi trò chơi “Vòng quay tên gọi”. GV chuẩn bị 1 PowerPoint có tên các bạn HS trong lớp, tiến hành quay tên gọi, vòng quay dừng ở tên bạn nào bạn đó trả lời các câu hỏi về ND kiến thức đã học:  + Bạn A: Mời bạn nêu cách tính thê tích hình hộp chữ nhật.  + Bạn B: Mời bạn nêu cách tìm vận tóc khi biết quãng đường và thời gian,...  - GV giới thiệu bài.  **2. THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP**  **Bài 1.**  - GV tổ chức cho HS tham gia chơi trò chơi: “Câu cá”: GV chuẩn bị trên PowerPoint các câu hỏi như bài tập 1, các đáp án lựa chọn được gắn trên các con cá. (Lớp chia thành 3 đội theo 3 dãy học, đội nào có các bạn chọn đúng đáp án nhận 1 sao). HS lựa chọn con cá có đáp án đúng ghi ra bảng con.  - GV kết luận đáp án đúng, đánh giá kết quả các đội sau mỗi câu hỏi.  - Phỏng vấn HS tại sao lựa chọn đáp án đó để khắc sâu kiến thức.  **Bài 2.**  - GV trình chiếu trên PowerPoint hình ảnh, cho HS đọc yêu cầu.  - Tổ chức HS tự làm bài. Quan sát, hỗ trợ khi cần.  - GV chụp ảnh 1 số bài làm, chiếu trên màn hình tivi cho HS chia sẻ, phỏng vấn cách làm.  - GV củng cố kiến thức.  **Bài 3.**  - GV tổ chức HS làm việc theo cặp, chia sẻ đưa ra đáp án.  - Gọi đại diện các nhóm chia sẻ ý kiến.  - GV cùng lắng nghe. kết luận chung.  - Củng cố kiến thức về biểu hình quạt tròn  **3. VẬN DỤNG**  **-** GV cho HSvận dụng kiến thức đã học, để tính thời gian đi đến trường của 1 bạn trong lớp với quãng đường và vận tốc của bạn đó.  - GV tổ chức linh hoạt với số liệu phù hợp.  - Khắc sâu kiến thức. | - HS tham gia chơi trò chơi theo hướng dẫn, tổ chức của GV.  - HS được gọi tên sẽ trả lời câu hỏi, không trả lời được sẽ giơ tay cần trợ giúp.  - HS chơi theo tổ chức của GV.  - Đọc câu hỏi, lựa chọn con cá có đáp án đúng ghi ra bảng con.  - HS cùng lắng nghe.  - HS chia sẻ ý kiến để khắc sâu kiến thức.  - HS đọc yêu cầu.  - Tự làm bài vào vở (Cộng tác với bạn khi cần).  - Đổi vở kiểm tra.  - HS quan sát, chia sẻ về bài làm của bạn, phỏng vấn cách làm của bạn.  - HS lắng nghe.  - HS làm việc theo cặp, cùng chia sẻ ý kiến: “Tại sao Khang lại dự đoán như vậy?”  - HS chia sẻ ý kiến, các bạn khác đưa thêm ý kiến cá nhân để hoàn thiện kiến thức.  - 1 bạn nêu quãng đường từng nhà đến trường, đi với vận tốc …., nhờ các bạn tính thời gian bạn đến trường là bao lâu?  - HS lắng nghe, tính nhanh và chia sẻ nhanh trước lớp. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………………………………...……………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: GDTC– Lớp 5**

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP NỘI DUNG THỂ THAO TỰ CHỌN**

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Khoa học– Lớp 5**

**KIỂM TRA ĐỊNH KỲ CUỐI NĂM HỌC**

**-----------------------------------------------------------------------------------------**

**Thời gian thực hiện: Thứ Năm ngày 15 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Tiếng Việt – Lớp 5**

**ÔN TẬP CUỐI NĂM ( TIẾT 13)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Đánh giá kĩ năng đọc hiểu, kiến thức tiếng Việt.

- Học sinh hiểu bài đọc, trả lời được các câu hỏi.

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lựctự chủ và tự học, giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, bài trình chiếu ppt

- HS: SGK Tiếng Việt 4, tập hai, VBT, Vở viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  - GV giới thiệu bài, nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.  **B. HĐ LUYỆN TẬP**  - GV yêu cầu HS đọc thầm bài và tự làm bài (khoảng 25 phút)  - GV chiếu lên bảng bài làm của 1 – 2 HS để nhận xét chốt đáp án đúng  **- Đáp án:**  **1**: Ý c đúng. **2**: Ý a đúng. **3**: Các ý a, c, d đúng.  **4**: Điệp ngữ Lớp Năm ơi! Lớp Năm ơi! thể hiện tình cảm yêu quý, lưu luyến với lớp Năm.  **5**: Hai dòng thơ cuối bài thơ thể hiện tình cảm yêu quý mái trường tiểu học của các bạn HS.  **6**: Đoạn văn tạm biệt mái trường tiểu học cần thể hiện được sự xúc động và tình cảm của HS với mái trường, thầy cô, bạn bè. Đoạn văn không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp, ít mắc lỗi dùng từ.  **C. HĐ VẬN DỤNG**  - GV nhận xét tiết học.  - GV dặn HS chuẩn bị làm bài kiểm tra viết. | - HS lắng nghe.  - HS tự làm bài  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC**

………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………………………………...……………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Toán – Lớp 5**

**ÔN TẬP CHUNG (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Củng cố kĩ năng đã học về tính toán với các số thập phân, tỉ số phần trăm.

- Vận dụng kiên thức, kĩ năng về đo lường để tính toán, ước lượng giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

- Củng cố kĩ năng đọc và nhận xét thông tin trên bảng thống kê.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển các năng lực toán học. giái quyết vấn đề toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học. Thông qua các chia sẻ, trao đổi nhóm, đặt câu hỏi phản biện, HS có cơ hội được phát triển năng lực hợp tác, năng lực giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ, trung thực, biết ý thức tập thể dục nâng cao sức khỏe, có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

**2. Học sinh**

- Vở, sách.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. KHỞI ĐỘNG**  - GV cho HS chia sẻ về việc tập thể dục của mình ở nhà.  - GV giới thiệu bài.  **2. THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP**  **Bài 4.**  - GV phỏng vấn HS về thời gian tập thể dục của 1 bạn trong lớp từ T2 đến CN và điền vào bảng:   |  |  | | --- | --- | | Ngày tập | Thời gian | | Thứ Hai |  | | Thứ Ba |  | | Thứ Tư |  | | Thứ Năm |  | | Thứ Sáu |  | | Thứ Bảy |  | | Chủ nhật |  |   - Cho HS đọc bảng.  - Trả lời câu hỏi: Tổng thời gian tập các ngày thử Sáu, thứ Bảy và Chủ nhật của bạn là bao nhiêu?  - Ngày nào bạn tập TD nhiều nhất? ít nhất?  - Giáo dục HS việc tập thể dục để rèn luyện sức khỏe.  **Bài 5.**  - GV cho HS đọc yêu cầu, tổ chức cho HS tự làm bài.  - GV quan sát, hỗ trợ khi cần.  - GV chụp bài làm của HS chiếu tivi để chia sẻ.  - Củng cố khắc sâu kiến thức. | - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe.  - Đại diện HS chia sẻ về thời gian tập TD của mình.  - HS đọc bảng.  - Trả lời câu hỏi.  - HS nhìn bảng trả lời.  - HS lắng nghe, chia sẻ ý kiến cá nhân.  - HS đọc yêu cầu.  - Tự làm bài vào vở, đổi vở kiểm tra (Cộng tác với bạn khi cần).  - Chia sẻ bài làm trên màn hình. Phỏng vấn cách làm của bạn để khắc sâu kiến thức. |
| **3. VẬN DỤNG**  - GV cho HS chia sẻ thời gian học bài ở nhà của các bạn vào ngày thứ Bảy.  - GV thống kê nhanh trên bảng.  - So sánh thời gian học của các bạn.  - GV cho HS chia sẻ kinh nghiệm phân bố thời gian học tập hiệu quả. | - Một số HS chia sẻ thời gian học ở nhà vào ngày thứ Bảy.  - HS đọc bảng.  - HS cùng so sánh thời gian học.  - Chia sẻ kinh nghiệm phân bố thời gian học tập đạt hiệu quả. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………………………………...……………………

**-----------------------------------------------------------------------------------------**

**Thời gian thực hiện: Thứ Sáu ngày 16 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Tiếng Việt – Lớp 5**

**ÔN TẬP CUỐI NĂM ( TIẾT 14)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Đánh giá kĩ năng viết.

- HS viết được bài văn thuộc một kiểu đã học: tả cây cối hoặc tả người; ít mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lựctự chủ và tự học, giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, bài trình chiếu ppt

- HS: SGK Tiếng Việt 4, tập hai, VBT, Vở viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  - GV giới thiệu bài, nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.  **B. HĐ LUYỆN TẬP**  - GV yêu cầu HS đọc thầm 2 đề trong SGK.  - GV hỏi: Đề 1 và đề 2 thuộc kiểu bài viết nào đã học  - GV nhận mạnh ở bài viết 1 các em có thể dựa vào bức tranh cho sẵn trong SGK để tả, cần viết đủ ba phần của bài văn tả cảnh đã học, dùng các biện pháp thu từ đã học. Ở đề 2 các em kể lại bằng lời của một nhân vật thì khi xưng có thể xưng tôi,....sao cho phù hợp.  - GV yêu cầu HS viết bài.  - GV gọi Hs đọc bài của mình.  - GV chiếu lên bảng bài làm của 1 – 2 HS để nhận xét, rút kinh nghiệm.  **C. HĐ VẬN DỤNG**  - GV nhận xét tiết học.  - GV dặn HS về nhà viết lại bài cho hay hơn, hoàn chỉnh hơn. | - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm  - HS trả lời:  + Đề 1: Tả phong cảnh  + Đề 2: Kể chuyện sáng tạo  - HS lắng nghe.  - HS viết bài.  - HS đọc bài làm của mình, HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC**

………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………...……………………………………………………………………………………………..

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Toán– Lớp 5**

**KIỂM TRA ĐỊNH KÌ (CUỐI HỌC KÌ II)**

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: GDTC– Lớp 5**

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NĂM**

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: LS & ĐL – Lớp 5**

**KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI NĂM HỌC**

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Hoạt động trải nghiệm – Lớp 5**

**SINH HOẠT LỚP: BUỔI TỔNG KẾT NAM HỌC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

* Tích cực tham gia các hoạt động giáo dục của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
* *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

* HS làm và giới thiệu được Vòng quay kỉ niệm để chia sẻ những kỉ niệm trong cuộc hành trình trải nghiệm của mình.

**3. Phẩm chất**

* *Tự lực, trách nhiệm:* chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Giấy A3, bút, bút màu.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề

**2. Đối với học sinh**

* SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **Hoạt động 1: Hoạt động tổng kết tuần**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:  - Tổng kết được những việc đã làm được trong tuần vừa qua.  - GV nhận xét về ý thức học tập của một số bạn trong lớp.  **b. Cách tiến hành**  - GV ổn định trật tự lớp học, tổng kết những hoạt động của tuần 35.  - GV nhận xét về ý thức học tập của một số bạn trong lớp và tiến hành tuyên dương bạn có ý thức tốt, nhắc nhở bạn có ý thức chưa tốt.  **Hoạt động 2: Buổi tổng kết năm học**  **a. Mục tiêu:** HS:  - Cùng các bạn làm được sổ lưu bút chung của lớp.  - Bày tỏ được tình cảm yêu thương, lòng biết ơn tới thầy cô và bạn bè.  - Chia sẻ được kế hoạch rèn luyện mùa hè và những dự định, mong muốn của bản thân về trường trung học cơ sở.  **b. Cách tiến hành**  - GV tổ chức buổi tổng kết cuối năm cho HS thật vui vẻ, ấm cúng.  - GV có thể chuẩn bị video clip về hành trình trải nghiệm lớp 5 của lớp và trình chiếu cho HS xem.  - GV tổ chức cho HS cùng các bạn làm sổ lưu bút chung của lớp:  + Viết cảm nghĩ của em sau những năm học ở mái trường tiểu học.  + Trang trí cuốn sổ theo ý thích.    - GV mời một HS giới thiệu về cuốn sổ lưu bút của lớp. HS cả lớp lắng nghe.  - GV mời một số HS nhắn gửi lời yêu thương, lời cảm ơn tới thầy cô và bạn bè.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ với các bạn về các nội dung:  + Kế hoạch rèn luyện mùa hè.  + Những dự định, mong muốn của bản thân về trường trung học cơ sở.    - GV hướng dẫn HS tự đánh giá kết quả đã đạt được sau khi tham gia các hoạt động của chủ đề *Thích ứng với môi trường học tập mới*. HS hoàn thành Phiếu tự đánh giá sau chủ đề trong *Vở thực hành Hoạt động trải nghiệm 5.*   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Em tự đánh giá kết quả học được từ chủ đề theo gợi ý | | | | Hoàn thành tốt | Hoàn thành | Chưa hoàn thành | | - Rèn luyện một số đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới. | | | | - Tích cực tham gia các hoạt động giáo dục của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. | | |   **\* CỦNG CỐ**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  **\* DẶN DÒ**  - GV nhắc nhở HS:  + Ôn tập và thực hiện những kiến thức đã được học. | - HS chú ý lắng nghe  - HS lắng nghe và vỗ tay tuyên dương những bạn có ý thức tốt, động viên những bạn còn kém.  - HS tham gia tổng kết.  - HS quan sát.  - HS làm việc cả lớp.  - HS giới thiệu.  - HS trao lời yêu thương.  - HS chia sẻ.  - HS đánh giá kết quả.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………